

Số: /KH-SGDĐT

Lâm Đồng, ngày tháng năm

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 5039/KH-UBND ngày 10/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 3629/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 5039/KH-UBND ngày 10/10/2025 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 3450/KH-UBND ngày 17/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2026;

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM**

1. Thống nhất phương châm hành động năm 2026 của toàn ngành Giáo dục và Đào tạo là “Hành động đột phá, lan tỏa kết quả” làm định hướng xuyên suốt trong mọi công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý, giảng dạy và học tập. Xác định chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo là giải pháp đột phá để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển giáo dục giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh.

2. Chuyển đổi căn bản, toàn diện phương thức quản trị, điều hành từ truyền thống sang dựa trên dữ liệu số; từng bước hình thành hệ thống quản trị nhà trường thông minh, thống nhất và thông suốt từ Sở đến từng cơ sở giáo dục. Dữ liệu của ngành giáo dục phải được cập nhật thường xuyên, đảm bảo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” và phải được kết nối, chia sẻ liên thông để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

3. Việc triển khai phải bám sát thực tiễn, lấy người học và đội ngũ nhà giáo làm trung tâm, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Kiến tạo môi trường giáo dục thông minh, cá thể hóa và bình đẳng; thu hẹp khoảng cách số để học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đều có cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng cao.

4. Tổ chức triển khai, phân công và điều phối chặt chẽ trách nhiệm giữa các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các cơ sở giáo dục. Quá trình thực hiện phải bảo đảm yêu cầu “06 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền). Đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm và gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trường học với tiến độ, chất lượng thực hiện.

5. Quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng là điều kiện tiên quyết để chuyển đổi số thành công. Thực hiện nghiêm nguyên tắc "an toàn, an ninh mạng ngay từ khâu thiết kế" đối với các dự án, phần mềm mới; ưu tiên bảo vệ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trọng yếu và kiên quyết khắc phục dứt điểm tình trạng "nợ tuân thủ" về an toàn thông tin tại các cơ sở giáo dục.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

- Tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW, đưa khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chính, đóng góp thiết thực vào việc nâng cao hiệu quả quản trị, chất lượng dịch vụ công và tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của tỉnh.

- Đổi mới căn bản, toàn diện về phương pháp, cách thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục từ truyền thống sang dựa trên công nghệ số và dữ liệu số; hướng tới xây dựng mô hình quản trị nhà trường thông minh, liên thông và đồng bộ.

- Xác định năm 2026 là năm của ngành Giáo dục chuyển trọng tâm từ hoàn thiện thể chế sang khâu tổ chức thực hiện, giám sát, đo lường và đánh giá kết quả đầu ra thực chất.

- Mọi hoạt động chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo phải gắn liền với việc nâng cao chất lượng giảng dạy, tạo điều kiện bình đẳng để mọi học sinh, giáo viên đều được tiếp cận với các dịch vụ giáo dục và học liệu số chất lượng cao, an toàn, tiện ích.

- Thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong môi trường học đường theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn (như giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật của giáo viên và học sinh). Xây dựng và phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số toàn diện và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, trường học với tiến độ, kết quả và chất lượng thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng và kiên quyết phòng, chống lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực hiện, đặc biệt là trong đầu tư trang thiết bị, phần mềm.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### a) Về cải cách hành chính, quản lý và điều hành

- 100% hồ sơ công việc tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo được xử lý trên môi trường điện tử. Trong đó tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử đạt từ 70% trở lên.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được triển khai thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính phạm vi cấp tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh đạt từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và các giao dịch hành chính thuộc diện "phi tiếp xúc" đạt từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá ở mức độ hài lòng trở lên khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đạt từ 95% trở lên.

- Theo dõi, giám sát và đánh giá nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo trên Hệ thống theodoing.dcs.vn. Thông tin, số liệu được cập nhật kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng, nâng cao trách nhiệm giải trình.

### b) Về phát triển nguồn nhân lực và kỹ năng số:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản. Trong đó cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và giảng dạy đạt từ 90%.

- 100% trẻ em, học sinh các cấp học được tiếp cận chương trình giáo dục về kiến thức, kỹ năng số, an toàn thông tin trên môi trường mạng phù hợp với lứa tuổi.

### c) Về ứng dụng số trong giảng dạy, học tập và quản lý nhà trường:

- Triển khai đồng bộ Học bạ số ở tất cả các cấp học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Đưa nội dung đào tạo kỹ năng tin học, lập trình, Robotics và làm quen với Trí tuệ nhân tạo (AI) vào chương trình giảng dạy từ cấp Tiểu học đến trung học phổ thông để hình thành tư duy số cho học sinh.

- Duy trì và nâng cao chất lượng việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

## d) Về dữ liệu số và an toàn thông tin:

- Hoàn thành việc kết nối, xác thực dữ liệu giáo viên và học sinh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Đề án 06) để phục vụ công tác quản lý, đơn giản hóa thủ tục hành chính (đặc biệt trong công tác tuyển sinh đầu cấp, thi tốt nghiệp).

- Bảo vệ an toàn dữ liệu cá nhân của học sinh và giáo viên trên các nền tảng số theo quy định pháp luật.

**III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

STT	Tên nhiệm vụ	Phòng chủ trì, tham mưu	Phòng phối hợp	Sản phẩm, kết quả yêu cầu	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
1	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Sở	Phòng Giáo dục Trung học	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Chương trình/ Kế hoạch	Thường xuyên
2	Phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Có tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo	Thường xuyên
<b>II</b>	<b>Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
1	Rà soát, điều chỉnh, số hóa quy trình nội bộ; hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính liên quan tới người dân; tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Các quy trình nội bộ của các Sở	Thường xuyên
2	Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; sớm có phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Các quy trình nội bộ được ban hành	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Phòng chủ trì, tham mưu	Phòng phối hợp	Sản phẩm, kết quả yêu cầu	Thời gian hoàn thành
3	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Văn bản triển khai	Thường xuyên
4	Chủ động rà soát, đánh giá, hoàn thiện cơ chế, chính sách, bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực chất	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện	Thường xuyên
<b>III</b>	<b>Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
1	Triển khai đưa vào khai thác hiệu quả các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Theo Kế hoạch số 68/KH-SGDĐT ngày 16/3/2026 của Sở GDĐT triển khai, xây dựng các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng dùng chung (Nền tảng số dùng chung) trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng		Các nền tảng số được triển khai	Thường xuyên
2	Tổ chức ứng dụng AI dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Phòng Giáo dục Trung học	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Dự thảo kế hoạch/Đề án	Thường xuyên
<b>IV</b>	<b>Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia</b>				
1	Chủ động rà soát, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số và an toàn thông tin; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn triển khai 100% trên Nền tảng Bình dân học vụ số quốc gia, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, giảm chi phí, đồng thời tạo thuận lợi, không làm gián đoạn công tác của người học	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn 100% trên Nền tảng Bình dân học vụ số quốc gia	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Phòng chủ trì, tham mưu	Phòng phối hợp	Sản phẩm, kết quả yêu cầu	Thời gian hoàn thành
2	Bổ trí nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công tác.	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện	Thường xuyên
<b>V</b>	<b>Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh</b>				
1	Tăng cường việc gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ Mật, Tối Mật qua Mạng thông tin diện rộng của cơ quan Đảng ( <i>Mạng mật liên thông các cơ quan trong hệ thống chính trị</i> )	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Phạm vi mở rộng theo hướng thống nhất, dùng chung cho các cơ quan trong toàn hệ thống chính trị	Thường xuyên
2	Triển khai thực hiện việc phân bổ kinh phí và giải ngân theo đúng tiến độ công việc, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến mục tiêu, tiến độ chung của Nghị quyết số 57-NQ/TW	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Đảm bảo hoàn thành tỷ lệ giải ngân	Thường xuyên
3	Tổ chức thẩm định, phê duyệt cấp độ đối với toàn bộ các hệ thống thông tin trọng yếu do Sở trực tiếp quản lý, vận hành	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Đối với hạ tầng và các hệ thống thông tin đang xây dựng hoặc sẽ triển khai trong thời gian tới, yêu cầu bắt buộc phải thực hiện phê duyệt cấp độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức	04/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Phòng chủ trì, tham mưu	Phòng phối hợp	Sản phẩm, kết quả yêu cầu	Thời gian hoàn thành
4	Rà soát các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý bảo đảm giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn tại, vướng mắc để thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý hoạt động thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng	04/2026
5	Rà soát và tăng cường bảo vệ tuyệt đối an toàn các hệ thống thông tin quan trọng, coi đây là tài sản chiến lược, nền tảng quản trị quốc gia hiện đại. Thiết lập cơ chế thông nhất về tiêu chuẩn, quy chuẩn bảo mật; bắt buộc tích hợp yếu tố an toàn thông tin "ngay từ thiết kế" đối với các trung tâm dữ liệu quan trọng, các hệ thống số, nền tảng số và ứng dụng mới; khắc phục ngay những lỗ hổng bảo mật trong các hệ thống thông tin, không chấp nhận tình trạng "nợ tuân thủ". Xây dựng cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các bộ, ngành, địa phương trên nguyên tắc bảo mật, an toàn, đúng pháp luật, khắc phục tình trạng cát cứ, phân mảnh dữ liệu. Đặc biệt là nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào các quy trình công việc liên quan đến các hệ thống thông tin quan trọng này	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện	Thường xuyên
<b>VI</b>	<b>Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
1	Tổ chức các chương trình hợp tác, trao đổi học tập kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố có mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với thực tế của tỉnh	Phòng Giáo dục Trung học	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở	Các nhiệm vụ tham gia các Chương trình hợp tác	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Phòng chủ trì, tham mưu	Phòng phối hợp	Sản phẩm, kết quả yêu cầu	Thời gian hoàn thành
2	Cử cán bộ tham gia các diễn đàn, hội nghị về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Phối hợp với các cơ sở đào tạo uy tín để đào tạo nhân lực nghiên cứu khoa học, công nghệ, CNTT. Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn với sự tham gia của các chuyên gia quốc tế uy tín. Tạo điều kiện cho cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài <i>(khi đủ điều kiện)</i>	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Văn bản triển khai	Thường xuyên
<b>VII</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành</b>				
1	Trách nhiệm chấp hành pháp luật, chủ động nâng cao ý thức và thực hiện các biện pháp tự bảo vệ dữ liệu của tổ chức và cá nhân; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện	Thường xuyên
2	Chủ động rà soát bố trí kinh phí để nâng cấp, thay thế hoặc bổ sung trang thiết bị CNTT đã xuống cấp	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện	06/2026
3	Trực tiếp, thường xuyên sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW làm công cụ thiết yếu trong chỉ đạo, điều hành hằng ngày để phát hiện sớm các điểm nghẽn, rủi ro	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện	Thường xuyên

#### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật; lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao trong các chương trình, kế hoạch khác có liên quan.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở

#### a) Phòng Giáo dục Trung học

- Chịu trách nhiệm tham mưu, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì tổng hợp số liệu, đánh giá tình hình và xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của toàn Ngành để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đầu mối phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu nhân sự đề xuất nhân sự tham gia hội nghị, hội thảo tập huấn, bồi dưỡng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

#### b) Văn phòng Sở

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tiến độ thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến cải cách, số hóa thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền của Sở. Đồng thời thường xuyên theo dõi trên Hệ thống theodoing.dcs.vn để cập nhật các minh chứng báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

- Chủ trì tham mưu tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng về các hoạt động, kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Ngành.

- Tiếp nhận các phản ánh, khó khăn, vướng mắc phát sinh từ các cơ sở giáo dục, các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện để tham mưu, trình Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời.

#### c) Phòng Kế hoạch – Tài chính

- Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở đề xuất cấp có thẩm quyền phân bổ, điều chỉnh dự toán kinh phí hằng năm từ ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm nguồn lực triển khai hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tổ chức thẩm định chặt chẽ các chương trình, dự án, kế hoạch đầu tư, mua sắm trang thiết bị CNTT, an toàn thông tin và phần mềm dùng chung của toàn ngành, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí.

#### d) Phòng Tổ chức cán bộ

- Thường xuyên rà soát, tham mưu bố trí đủ nhân sự chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về CNTT, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, trường học để đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới.

- Tổ chức, theo dõi việc triển khai các chương trình bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng số, an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu tổ chức đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm đối với công chức, viên chức trong toàn ngành về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

**d) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc Sở**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý thực hiện cập nhật dữ liệu, vận hành các nền tảng số chuyên ngành bảo đảm tính chính xác và kịp thời.

- Phối hợp triển khai thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ quy định về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, ứng dụng CNTT theo từng cấp học và lĩnh vực quản lý phụ trách.

- Đề xuất các tính năng, nhu cầu đặc thù của từng cấp học, lĩnh vực để tích hợp vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành và các nền tảng dùng chung của tỉnh

**2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở**

- Căn cứ Kế hoạch của Sở, chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện tại đơn vị. Chủ động rà soát, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn tài trợ hợp pháp để duy trì, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị dạy học, đảm bảo đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Ưu tiên cân đối ngân sách để mua sắm, trang bị phần mềm, phần cứng bảo mật.

- Thực hiện nghiêm túc và đồng bộ các nền tảng số của Ngành và của tỉnh, ưu tiên khai thác các nền tảng dùng chung sẵn có. Tập trung vận hành hiệu quả Cơ sở dữ liệu ngành, Hệ thống quản lý văn bản (iOffice), các phần mềm Tuyển sinh đầu cấp, Quản lý thi, Kiểm định chất lượng. Đặc biệt, thực hiện nghiêm túc việc triển khai Học bạ số và duy trì, nâng cao tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đối với học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Tổ chức hiệu quả việc dạy học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018, đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM và khuyến khích đưa các nội dung làm quen với AI, Robotics, lập trình vào hoạt động giáo dục, ngoại khóa để hình thành tư duy số cho học sinh.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp về an toàn, an ninh thông tin mạng và tính chính xác của dữ liệu tại đơn vị. Phân công rõ cán bộ phụ trách hoặc kiêm nhiệm làm đầu mối về CNTT và an toàn thông tin mạng. Quán triệt đội ngũ cán bộ, giáo viên tuân thủ nghiêm các quy định về bảo mật tài khoản, bảo vệ dữ liệu cá nhân học sinh. Kịp thời báo cáo mọi sự cố an toàn thông tin mạng (nếu có) về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) để được phối hợp, ứng cứu.

- Tổ chức triển khai hiệu quả việc giảng dạy các nội dung về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và văn hóa ứng xử trên môi trường mạng lồng ghép vào chương trình học và các hoạt động giáo dục.

### **3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở giáo dục (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở) trên địa bàn thực hiện Kế hoạch; tham gia quán triệt công tác an toàn thông tin mạng và kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn tại cơ sở.

- Ưu tiên cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT cho các trường học, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa.

- Phối hợp tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn quản lý và gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2026. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể và nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn hoặc trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở GDĐT;
- UBND xã, phường, đặc khu (phối hợp);
- Văn phòng Sở;
- Các phòng CM, NV thuộc Sở;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GDĐT (thực hiện);
- Lưu: VT, GDTrH

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Thanh Hải**